BẢNG THỐNG KÊ CHỈ TIÊU QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT KHU VỰC NGHIÊN CỨU

TT	KÝ HIỆU	CHỨC NĂNG SỬ DỤNG ĐẤT	DIỆN TÍCH (m2)	TỶ LỆ (%)	DIỆN TÍCH XÂY DỰNG (m2)	MẬT ĐỘ XÂY DỰNG (%)	TẦNG CAO TỐI ĐA (TẦNG)	HỆ SỐ SỬ DỤNG ĐẤT (LẦN)	SỐ NGƯỜI (NGƯỜI)	Ghi chú
1	**CX**	**Đất cây xanh**	**5.369,0**	**12,15**	**5**	5,0	**1**	0,05		Công viên, vườn hoa
2		**Đất nhà ở**	**14.499,1**	**32,81**	**9.725**	-	**5**	-	**591**	
2.1	*OHT*	*Đất ở hiện trạng*	*3.577,0*	8,10					*82*	Đất ở làng xóm hiện trạng
2.2		*Đất ở mới*	*10.922,1*	24,72					*509*	
2.2.1	*LK*	*Đất ở liền kề*	*5.225,1*	11,82	*9.725*	*100,0*	*6*	*6,00*	*144*	
	LK-01	Đất nhà ở liền kề 01	667,0	1,51	667	100,0	6	6,00	28	
	LK-02	Đất nhà ở liền kề 02	1.013,9	2,29	1.014	100,0	6	6,00	44	
	LK-03	Đất nhà ở liền kề 03	820,0	1,86	820	100,0	6	6,00	36	
	LK-04	Đất nhà ở liền kề 04	910,0	2,06	910	100,0	6	6,00	36	
	LK-05	Đất nhà ở liền kề 05	828,1	1,87	828	100,0	6	6,00	36	
	LK-06	Đất nhà ở liền kề 06	986,1	2,23	986	100,0	6	6,00	36	
2.2.2	*BT*	*Đất ở biệt thự*	*3.517,0*	7,96	*4.120*	*70,0*	*5*	*3,50*	*40*	
2.2.3	*OXH*	*Đất nhà ở xã hội*	*2.180,0*	4,93	*2.060*	*50,0*	*12*	*6,00*	*325*	Chiếm 20% quỹ đất ở mới (thực hiện theo dự án riêng)
3	**P**	**Đất bãi đỗ xe**	**3.433,5**	**7,77**	**2.060**	**60,0**	**3**	**1,80**		Bố trí trong bãi đỗ xe tập trung dịch vụ hỗ trợ xe,... khuyến khích nâng tầng hoặc hạ ngầm để tăng diện tích sàn đỗ xe; (Thực hiện theo dự án riêng)
4	**HTKT**	**Đất hạ tầng kỹ thuật**	**370,0**	**0,84**	-	-	-	-		
5	**MN**	**Đất mặt nước**	**3.647,0**	**8,25**	-	-	-	-		
6	**DGT**	**Đất đường giao thông**	**16.868,4**	**38,18**	-	-	-	-		
6.1		Đất đường giao thông nội bộ	16.096,1	36,43	-	-	-	-		Mặt cắt B=12-17m
6.2		Đất đường đi bộ	772,3	1,75	-	-	-	-		- Đảm bảo quy định về phòng cháy chữa cháy. - Mặt cắt B=4m.
TỔNG			**44.187,0**	**100**	**9.725**	**-**	**12**	**-**	**591**	

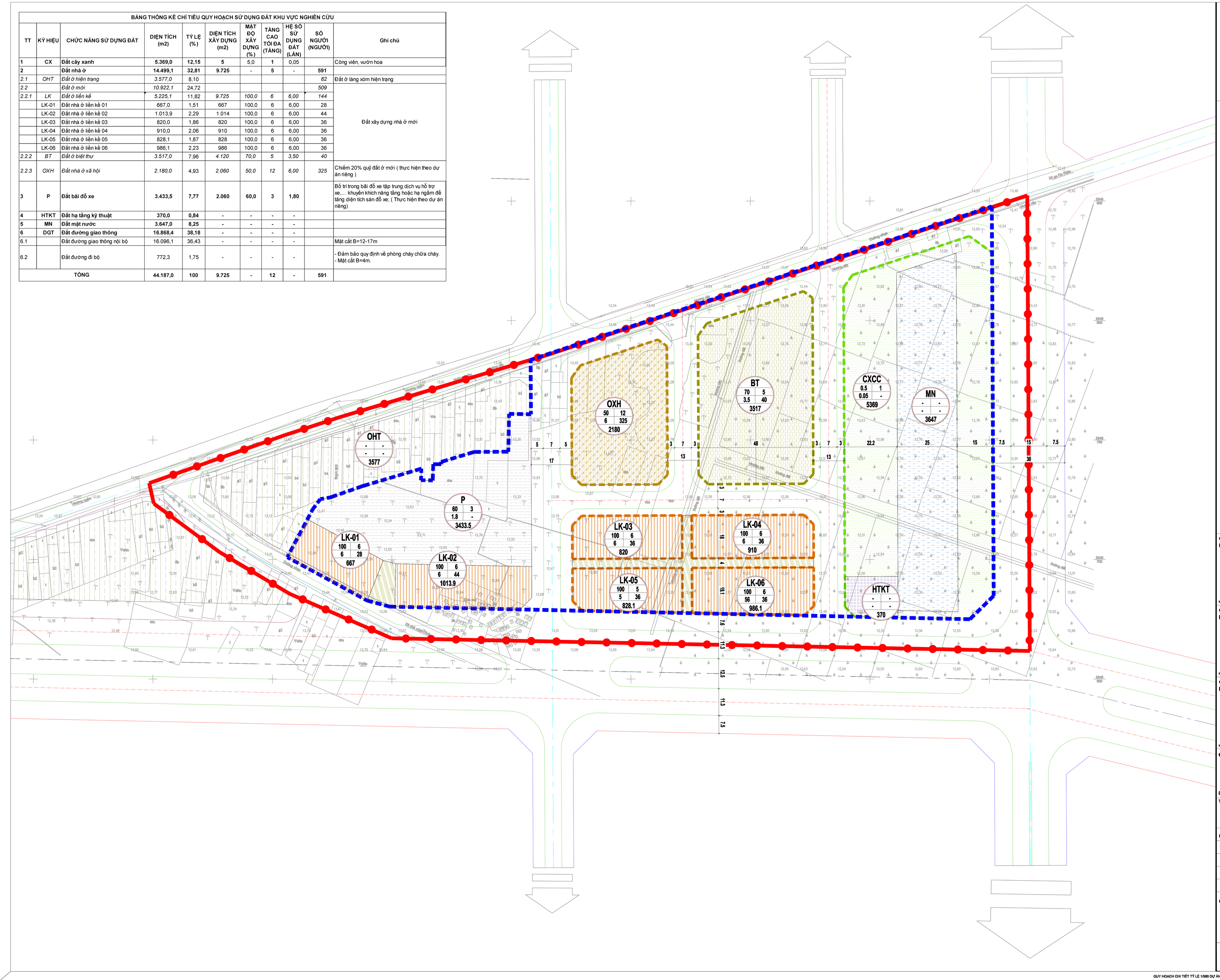

B

0M 100M 200M 500M

TỈ LỆ XÍCH

KÝ HIỆU:

- RANH GIỚI NGHIÊN CỨU LẬP QUY HOẠCH
- RANH GIỚI NGHIÊN CỨU LẬP DỰ ÁN
- ĐẤT CÂY XANH SỬ DỤNG CÔNG CỘNG
- ĐẤT Ở LIÊN KẾ
- ĐẤT BIỆT THỰ
- ĐẤT NHÀ Ở XÃ HỘI
- ĐẤT BÃI ĐỖ XE TẬP TRUNG
- ĐẤT HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHÁC
- ĐẤT ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI BỘ
- ĐẤT MẶT NƯỚC
- ĐẤT ĐƯỜNG ĐI BỘ

GHI CHÚ:

A: KÝ HIỆU Ô ĐẤT
B: MẬT ĐỘ XÂY DỰNG TỐI ĐA (%)
C: TẦNG CAO (TẦNG)
D: HỆ SỐ SỬ DỤNG ĐẤT
E: DÂN SỐ (NGƯỜI)
F: DIỆN TÍCH Ô ĐẤT (M^2)

1 17° MỐC GIỚI, TÊN MỐC

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ SÓC SƠN

KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: ...../QĐ-UBND NGÀY.....THÁNG..... NĂM.....

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH
PHÒNG KINH TẾ XÃ SÓC SƠN

KÈM THEO BÁO CÁO THẨM ĐỊNH SỐ: ...../BC-KT NGÀY ..... THÁNG ..... NĂM .....

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG XÃ SÓC SƠN

KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ: ...../TTR-UBND NGÀY.....THÁNG..... NĂM.....

CÔNG TRÌNH:

QUY HOẠCH CHI TIẾT TỶ LỆ 1/500 DỰ ÁN: XÂY DỰNG HTKT KHU DÂN CƯ NO2 THUỘC Ô QUY HOẠCH II.2.2, THÔN DƯỢC HẠ, XÃ SÓC SƠN

ĐỊA ĐIỂM: XÃ SÓC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

TÊN BẢN VẼ:

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT

BẢN VẼ: QH-03	**GHÉP: 1A0**	**TỶ LỆ: 1/500**	**NGÀY: ..../...../20....**
THIẾT KẾ	**KTS. ĐINH THỊ HOÀI LINH**		
CHỦ TRÌ	**KTS. ĐÀO THỊ TUYẾT**		
CHỦ NHIỆM	**KTS. ĐÀO THỊ TUYẾT**		
KIỂM TRA	**KTS. PHẠM TIẾN HÙNG**		

GIÁM ĐỐC:

PHẠM THANH TOÀN

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XD T&T VIỆT NAM
SỐ 72 NGHĨA LỘ - YÊN NGHĨA, HÀ ĐÔNG, HÀ NỘI
ĐIỆN THOẠI: (024) 6672.6571 - EMAIL: TUVANXAYDUNG27.VN@GMAIL.COM